

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1169/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 14 tháng 9 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 681/TLST-HNGĐ ngày 01/06/2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phùng A, sinh năm 1959.

Bị đơn: Ông Mai B, sinh năm 1957.

Cùng thường trú: Số T đường U, Phường F, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Phùng A, sinh năm 1959 và ông Mai B, sinh năm 1957.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Có 02 con chung là Mai R (sinh ngày 05/4/1993) và Mai Q (sinh ngày 17/01/1995), đều đã trưởng thành.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Phùng A tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu

tiền số 0020765 ngày 01/06/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà Phùng A số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
 - VKSND Q.3;
 - UBND P.F-Q.PN;
 - Chi cục THADS Q.3;
 - Các đương sự;
 - Lưu: HS, VP (Quân).
- } (để biết)
- } (để thi hành)

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc